TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **170**/2023/HS-ST
Ngày 20/7/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đình Bản và bà Nguyễn Thị Hiền.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Linh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 174/2023/TLST-HS ngày 30/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2023/QĐXXST-HS ngày 07/7/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá T: Sinh năm 1971, tại huyện CH Mỹ, thành phố Hà Nội.

Nơi tH trú: Số 4, ngách 160/5 Phan Trọng Tuệ, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh trì, thành phố Hà Nội;

Nơi ở hiện tại: Thôn Cổ Thố, xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Bá Rần (Đã chết); con bà Nguyễn Thị Cúc; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Quyên, có 02 con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/3/2023, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Nguyễn Quang T, sinh năm 1968 (Đã chết);

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của bị hại: Bà Đỗ Thị Mai H, sinh năm 1972;

Trú tại: Số nhà 59 đường Thái Bình, cụm 8, xã Duyên Thái, huyện TH Tín, thành phố Hà Nội, có mặt.

-Nguyên đơn dân sự :

Bà Đặng Thị H, sinh năm 1978.

Trú tại: Bản Tây Hưng, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

Ông Nguyễn Thành N, sinh năm 1988.

Trú tại: Bản Tây Hưng, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970.

Trú tại: Bản Tây Hưng, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

Ông Đặng Văn Q, sinh năm 1972.

Trú tại: Bản Tây Hưng, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

Điện lực khu vực Mộc Châu - Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Đại diện theo ủy quyền ông: Hoàng Trung K - Chức vụ: Trưởng phòng tổng hợp.

Trú tại: Tiểu khu 10, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Bá T có giấy phép lái xe hạng C theo quy định. Ngày 31/01/2023 T thuê Nguyễn Quang T, sinh năm: 1968, trú quán: Cụm 8, xã Duyên Thái, huyện TH Tín, thành phố Hà Nội cùng điều khiển xe ôtô BKS: 29C- 477.01 chở phân bón từ huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình đến huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. T và T thay nhau điều khiển xe ôtô, T là người lái trước, khoảng 2h ngày 01/02/2023 khi đi đến địa phận huyện Vân Hồ, T điều khiển xe ô tô cho T nằm nghỉ. T tiếp tục điều khiển xe ôtô, khi đi đến Km 201+900 Quốc lộ 6 thuộc địa phận bản Tây Hưng, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu là đoạn đường xuống dốc, vòng cua sang trái, do không làm chủ tốc độ T đã đánh lái gấp và đạp phanh khiến xe ôtô bị đổ nghiêng sang phải, đâm vào cột điện và nhà dân bên đường. H quả: Nguyễn Quang T tử vong tại hiện trường, Nguyễn Bá T bị tH được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội, xe ô tô bị hư hỏng nặng, 01 cột điện của gia đình Nguyễn Thành N, sinh năm: 1988, trú quán: Bản Tây Hưng, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu bị đâm gãy; tường, mái tôn, cột chống, cửa của gia đình bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1970 và gia đình ông Đặng Văn Q, sinh năm: 1972, đều trú tại: Bản Tây Hưng, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu bị xô đẩy, hư hỏng, xe mô tô BKS: 26G1-339.19 của Đặng Thị H, sinh năm: 1978, trú quán: Bản Tây Hưng, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu để trước cửa nhà Nguyễn Thị H bị hư hỏng.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 03h30’ ngày 01/02/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã xác định: Hiện trường

nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là Km 201+900 Quốc lộ 6 thuộc địa phận bản Tây Hưng, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu là đoạn đường ngoài khu vực đông dân cư, không có dải phân cách, vòng cua bên trái, xuống dốc, tầm nhìn bị hạn chế về cả 2 chiều đường. Mặt đường trải áp phan rộng 10m. Các vị trí dấu vết để lại hiện trường được đo sang mép đường bên phải đường hướng Hà Nội đi Sơn La, cụ thể như sau:

Vị trí số 1 là vết phanh kép hình vòng cung chiều hướng Hà Nội đi Sơn La, từ trái sang phải kích thước 27,5m x 0,35m. Điểm đầu nằm trên mặt đường cách mép đường là 2,05m. Điểm nằm trên hành lang bên phải, cách mép đường 5,70m. Điểm đầu vị trí số 1 cách điểm đầu vị trí số 2 1,65m.

Vị trí số 2 là vết hình cong cung kích thước 25,2m x 0,20m hướng Hà Nội đi Sơn La, từ trái sang phải song song với vết số 1. Điểm đầu vết phanh nằm trên mặt đường cách mép đường 2,85m, cách điểm đầu vị trí số 1 là 1,65m. Điểm cuối nằm trên hành lang bên phải, cách mép đường 4,70m.

Vị trí 3 là cột điện hình vuông bằng bê tông dài 7m, rộng 0,3m nằm trên hành lang bên phải đường bị gãy đổ tư chân, cấu trúc bê tông bị nứt vỡ, để lộ lõi kim loại, chiều hướng đứt gãy theo chiều từ Hà Nội đi Sơn La, từ trái sang phải. Chân cột điện cách mép đường 6,20m, cách điểm đầu vị trí số 2 là 21,5m. Điểm cuối cột điện cách mép đường 8,40m.

Vị trí 4 là vị trí tường bao gạch Block, mái tôn, chân cột sắt của gia đình Đặng Văn Q bị biến dạng, đứt gãy, đổ sập theo chiều hướng Hà Nội đi Sơn La, hướng từ trong ra ngoài, (phần cửa cuốn điện bị biến dạng, xô đẩy nứt vỡ chiều hướng từ ngoài vào trong).

Vị trí 5 là vị trí xe ôtô BKS: 29C.477-01 lật nghiêng sang phải nằm trên hành lang khu dân cư (trước cửa nhà Nguyễn Thị H và Đặng Văn Q) đầu xe hướng Sơn La, trục bánh trước cách mép đường 6,7m, trục bánh sau cách mép đường là 7,20m.

Vị trí 6 là vị trí tử thi Nguyễn Quang T kẹt trong cabin xe ôtô BKS: 29C.477-01. Tư thế tử thi ở tư thế nằm ngửa, đầu tử thi hướng mặt ngoài ca bin bên phải, chân hướng về ca bin bên trái.

Vị trí 7 là cấu trúc đoạn tường nhà, tường bao, cửa trước của gia đình Vũ Tuấn Linh bị biến dạng chiều hướng từ Hà Nội đi Sơn La, từ ngoài vào trong, một phần tường bao phía trước xây gạch block và kết cấu dầm chịu lực trên cửa cuốn và cửa xếp 2 cánh bị biến dạng, hư hỏng.

Vị trí 8 là xe mô tô BKS: 26G1-339.19, quá trình cấp cứu nạn nhân pH tiện đã được dựng trên phần sân nhà Nguyễn Thị H, trục bánh trước cách mép đường 8,5m, trục bánh sau cách mép đường 7,6m. Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ xe ô tô BKS: 29C-477.01 và xe mô tô BKS: 26G1-339.19.

* Tại biên bản khám nghiệm xe ôtô BKS: 29C-477.01 hồi 09h10’ ngày 02/02/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã xác định:

Cấu trúc phần đầu pH tiện bị dập vỡ, đứt gẫy, biến dạng, chiều hướng biến dạng theo chiều từ trước về sau, từ ngoài vào trong, từ trên xuống dưới và từ phải sang trái. Toàn bộ phần kết cấu khung ca bin phía trước, phía trên nóc và phần ca bin bên phải bị đứt gẫy, biến dạng. Hệ thống kính chắn gió, chắn đà trước, lưới tản nhiệt, cấu trúc mặt nạ, hệ thống đèn pha, đèn tín hiệu phía trước, cần gạt mưa bị dập vỡ, biến dạng, bật rời khỏi vị trí ban đầu.

Mặt nạ phía trước đầu pH tiện bị biến dạng, tại mặt ngoài có nhiều vết trượt xước, bong tróc sơn, đứt gẫy cấu trúc ban đầu, bề mặt có bám dính bột đá, mạt kim loại, chất đổi màu, dấu vết có chiều từ trước về sau, từ ngoài vào trong không xác định được hình dạng.

Chắn đà trước bị dập vỡ, bật rời khỏi vị trí ban đầu, để hở cấu trúc máy bên trong. Mặt trước, thanh cản trước có phần chắn đà bị nứt vỡ, trên bề mặt có nhiều vết trượt xước bám dính bột đá, đất, chất đổi màu, không xác định được chiều hướng, hình dạng vết. Góc ngoài, phía trước, bên trái phần cản trước có bám phần chi tiết gỗ (không xác định được hình dạng vật chất) trên diện 11 x 7.5cm, vị trí cao nhất phần gỗ bám cao cách mặt đất là 90cm.

Toàn bộ phần nóc trên cabin bị xô đẩy, biến dạng theo chiều từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong, từ trước về sau và từ phải sang trái. Bề mặt trên bị trượt rách kim loại, bong tróc sơn, có bám dính đất, bột đá, chất đổi màu, không xác định được hình dạng, chiều hướng. Cấu trúc phần khoang bên trong cabin bị xô đẩy, biến dạng theo chiều từ trên xuống dưới, từ trước về sau; táp ly, táp lô bị đứt gẫy, bật rời.

Cửa xe bên phải bị biến dạng, bẹp lõm, xô đẩy theo chiều từ trên xuống dưới, từ trước về sau, từ phải sang trái. Kính chắn gió cửa bị vỡ bật rời, bề mặt ngoài cửa có nhiều vết trượt xước sơn đến kim loại, có bám dính đất, bột đá, mạt kim loại, chất đổi màu. Các vết trượt có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới. Gương chiếu H bên phải bị đứt gẫy, bật rời khỏi vị trí ban đầu. Cấu trúc phần cửa xe bên trái bị xô đẩy theo chiều từ trước về sau, từ phải sang trái, kính chắn gió bị nứt vỡ. Gương chiếu H bên trái bị nứt vỡ, gáo gương gẫy rời còn lại một phần gáo gương và chân gương. Thang lên bên phải bị biến dạng xô đẩy, bật rời khỏi vị trí ban đầu.

Toàn bộ phần thùng xe bị biến dạng, xô đẩy, bật rời, chiều hướng biến dạng theo chiều từ trên xuống dưới, từ trước về sau và từ phải sang trái. Sắt xô bị đứt gẫy, cấu trúc phần tôn thùng xe bị thủng rách, bẹp méo, bật rời. Bề mặt ngoài có nhiều các vết trượt xước sơn đến kim loại có bám dính đất, bột đá, chất đổi màu không xác định được hình dạng, chiều hướng vết. Cản hông sườn thùng xe hai bên bị biến dạng xô đẩy theo chiều từ ngoài vào trong.

Toàn bộ phần mặt lăn bánh trước và hàng bánh sau bên phải pH tiện trượt sạch bụi, trượt xước cao su, bề mặt có bám dính đất, bột đá màu trắng. Vết trượt có chiều từ trong ra ngoài và ngược chiều chuyển động tiến của bánh xe. Mặt ngoài má lốp ngoài, bên phải hàng bánh trước và bánh ngoài cùng bên phải, phía sau pH tiện có nhiều vết trượt xước, rách cao su, bề mặt có bám dính đất, bột đá

màu trắng, chất đổi màu, không xác định được hình dạng vết, hướng ngược chiều chuyển động tiến của bánh xe.

Quang nhíp bánh trước, bên phải xô đẩy theo chiều từ trước về sau. Bầu gió bị nứt vỡ, bật rời; ty ô dầu bị đứt, cấu trúc phần sắt xi phía trước thùng xe bị cong vênh. Phần máy phía trước bị xô đẩy theo chiều từ trước về sau, từ phải sang trái. Chân đỡ ca bin đầu phương tiện bị biến dạng, xô đẩy theo chiều từ trước về sau, từ phải sang trái.

Hệ thống kỹ thuật an toàn pH tiện không thực nghiệm được vì pH tiện bị hư hỏng, biến dạng do tai nạn giao thông.

* Tại biên bản khám nghiệm xe mô tô BKS 26G1-339.19 hồi 08h00' ngày 02/02/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã xác định:

Dấu vết trên pH tiện bị ảnh hưởng bởi quá trình đưa người đi cấp cứu, pH tiện đã di chuyển khỏi vị trí ban đầu khi xảy ra tai nạn, tình trạng hư hỏng của pH tiện như sau:

- Phần đèn tín hiệu bên phải, cánh yếm ngoài bên phải, hệ thống đèn tín hiệu phía sau bên phải, ốp sườn xe bên phải, ốp nhựa đèn chiếu sáng bị nứt vỡ.

- Hệ thống đèn pha bị bật rời khỏi vị trí ban đầu. Càng trước xe mô tô bị cong vênh. Hai tay nắm lái bị trầy xước. Giá để chân trước, sau bên phải bị trượt rách cao su.

* Tại biên bản khám nghiệm tử thi hồi 08h15 phút ngày 01/02/2023 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã xác định: Tử thi là Nguyễn Quang T, sinh năm: 1968, trú tại: Cụm 8, Dương Thái, TH Tín, Hà Nội. Ghi nhận các dấu vết, tổn tH trên cơ thể tử thi như sau:

- Đuôi lông mày phải có 01 vết rách da kích thước 5 x 3cm, góc hàm trái có 01 vết tH rách da kích thước 6 x 4cm. Toàn bộ vùng mặt bên trái có nhiều vết xây xước da đen xen nhau trên diện rộng.

- Sờ nắm thấy gãy toàn bộ hệ thống xương vùng ngực. Cổ xoay lắc mọi hướng. Gãy biến dạng cánh tay phải và cánh tay trái.

- Toàn bộ vùng ngực, bụng, lưng có nhiều vết xây xước da đan xen nhau không rõ hình, mông trái có vết xây xước da kích thước 9 x 6cm.

Rạch da vùng cổ sau thấy tổ chức dưới da cổ bầm dập tụ máu, gãy vỡ đốt sống cổ C3 – C4, khe khớp giữa hai đốt đứt rời nhau rộng 1,5cm có nhiều máu và dịch não tủy chảy ra.

Ngày 01/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu quyết định trưng cầu T tâm pháp y tỉnh Sơn La xác định nguyên nhân chết của Nguyễn Quang T. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 22 ngày 14/02/2023 của T tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: *Đa chấn tH, chấn tH sập lồng ngực, gẫy vỡ đốt sống cổ C3-C4 do va đập là nguyên nhân gây tử vong của Nguyễn Quang T.*

Ngày 09/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã quyết định trưng cầu Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Mộc Châu định giá đối với phần hư hỏng của xe ôtô BKS 29C-477.01, xe máy BKS 26G1-339.19 và các tài sản liên quan trong vụ tai nạn giao thông. Tại kết luận định giá tài sản số: 03 ngày 14/3/2023 của hội đồng định giá tài sản huyện Mộc Châu kết luận: Trị giá phần hư hỏng của xe ôtô BKS 29C-477.01 là 344.500.000 đồng; Trị giá phần hư hỏng của xe môtô BKS 26G1-339.19 là 1.300.000 đồng; Trị giá 01 cột điện của gia đình Nguyễn Thành N trị giá: 7.000.000 đồng; Trị giá công tơ và hộp công tơ bị hư hỏng của Điện lực Mộc Châu: 1.956.400 đồng; Trị giá phần công trình xây dựng của gia đình Nguyễn Thị H bị hư hỏng là 81.990.000 đồng; Trị giá phần công trình xây dựng của gia đình Đặng Văn Q bị hư hỏng là 13.820.000 đồng.

Ngày 06/3/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã quyết định trưng cầu Giám định viên Sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La giám định an toàn kỹ thuật xe ô tô BKS 29C- 477.01. Ngày 21/3/2023 Giám định viên Sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La đã kết luận: Xe ô tô còn hạn đăng kiểm đến ngày 15/8/2023. Hệ thống phanh, hệ thống lái: Hư hỏng không hoạt động. Hệ thống truyền lực, hệ thống treo: Hư hỏng.

Về bồi tH dân sự: Quá trình giải quyết vụ án Nguyễn Bá T đã bồi tH số tiền 240.000.000 đồng cho đại diện gia đình Nguyễn Quang T, bồi tH số tiền 81.990.900.000 đồng cho Nguyễn Thị H, bồi tH số tiền 13.820.000 đồng cho Đặng Văn Q, bồi tH số tiền 1.300.000 đồng cho Đặng Thị H, bồi tH số tiền 1.956.400 đồng cho Điện lực Mộc Châu. Nguyễn Thị H, Đặng Thị H, Đặng Văn Q và Điện lực Mộc Châu, không yêu cầu Nguyễn Bá T bồi tH thêm. Nguyễn Thành N không yêu cầu bồi tH giá trị chiếc cột điện.

Về vật chứng của vụ án, ngày 29/3/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trao trả chiếc xe mô tô BKS: 26G1-339.19 cùng giấy tờ liên quan cho Đặng Thị H.

Bản cáo trạng số 130/CT-VKS ngày 30/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Nguyễn Bá T về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a, d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự".

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ điểm a, d khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T từ 18 tháng đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Văn Điển, huyện Thanh trì, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng với bị cáo.

2.Về bồi tH dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; Điều 589; khoản 1, 2 Điều 590, điểm b khoản 1, 2 Điều 591 Bộ luật dân sư.

Ghi nhận việc gia đình bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại và các nguyên đơn dân sự đã tự thỏa thuận với nhau cụ thể như sau. Bồi tH cho bị hại Nguyễn Quang T số tiền là 240.000.000 đồng. Bồi tH cho bà Nguyễn Thị H số tiền là 81.990.000 đồng. Bồi tH cho ông Đặng Văn Q số tiền là 13.820.000 đồng. Bồi tH cho bà Đặng Thị H số tiền 1.300.000 đồng. Bồi tH cho Điện lực Mộc Châu Vân Hồ số tiền là 1.956.400 đồng.

Ghi nhận việc nguyên đơn dân sự Nguyễn Thành N không yêu cầu bị cáo phải bồi tH trị giá chiếc cột điện của gia đình.

Ghi nhận việc người đại diện hợp pháp của bị hại và các nguyên đơn dân sự Điện lực Mộc Châu – Vân Hồ, bà Nguyễn Thị H, bà Đặng Thị H, ông Đặng Văn Q không yêu cầu Nguyễn Bá T bồi tH thêm.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Ghi nhận cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả cho bà Đặng Thị H 01 xe mô tô BKS 26G1-339.19 quản lý, sử dụng.

Đề nghị tuyên trả cho bị cáo 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu THACO, loại xe tải có mui, màu sơn xanh, số khung 425AFCO45739, số máy OE12F7EO1289, xe đã qua sử dụng và biến dạng hoàn toàn, không rõ hình thù xe có BKS 29C-477.01, cùng các giấy tờ liên quan đến chiếc xe gồm 01 đăng ký xe ô tô mang tên Nguyễn Bá T, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường pH tiện giao thông cơ giới đường bộ số EA 1110801, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe cơ giới, 01 biên lai thu tiền sử dụng phí đường bộ, là tài sản hợp pháp của bị cáo, cần tuyên trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng. Tuyên trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số/No 010057011559 do Sở giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 06/9/2019 mang tên Nguyễn Bá T hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Đề nghị lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 (một) chiếc phong bì còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: 01 phong bì niêm phong đối tượng giám định đã bóc mở + 01 USB giám định, là tài liệu liên quan đến vụ án.

4. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa:

Bị cáo nhất trí nội dung cáo trạng đã truy tố cũng như nội dung bản luận tội, bị cáo không có tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, nguyên đơn dân sự không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, các nguyên đơn dân sự không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: các nguyên đơn dân sự Nguyễn Thị H, Đặng Văn Quyế, Đặng Thị H vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, đã thỏa thuận và nhận tiền bồi tH, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Xét lời khai của bị cáo, là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm pH tiện, biên bản niêm phong đồ vật, biên bản xác minh và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 01/02/2023, Nguyễn Bá T điều khiển xe ô tô BKS: 29C - 477.01 trên xe có chở Nguyễn Quang T khi xuống dốc, vòng cua về bên trái, do không làm chủ tốc độ và tay lái làm xe ô tô bị đổ nghiêng sang phải, H quả: Nguyễn Quang T tử vong, gây thiệt về tài sản cho các nguyên đơn dân sự bà Nguyễn Thị H là 81.990.000 đồng; ông Đặng Văn Q là 13.820.000 đồng; bà Đặng Thị H là 1.300.000 đồng; Điện lực khu vực Mộc Châu – Vân Hồ số tiền là 1.956.400 đồng, đâm gãy cột điện của Nguyễn Thành N 7.000.000đ. Tổng là 106.066.400 đồng.

Hành vi của Nguyễn Bá T vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; khoản 4 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 28/9/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ, khoảng cách an toàn của pH tiện khi tham gia giao thông đường bộ.

Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

Điều 5 Thông tư 31 ngày 28/9/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định:

Người điều khiển pH tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. …….

4. Qua cầu, cống hẹp; đi qua đập tràn, đường ngầm, hầm chui; khi lên gần đỉnh dốc, khi xuống dốc;

Hành vi trên đây của Nguyễn Bá T đã phạm vào tội Vi phạm quy định về điều khiển pH tiện giao thông đường bộ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đánh giá về nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông là do lỗi chủ quan của bị cáo Nguyễn Bá T điều khiển xe ô tô không làm chủ tốc độ.

Xét về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm chết một người; gây thiệt hại về tài sản của các bị hại Nguyễn Thị H, Đặng Thị H, Đặng Văn Q và Điện lực khu vực Mộc Châu – Vân Hồ là 106.066.400 đồng. Do vậy với hành vi phạm tội của bị cáo cần có hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã tích cực bồi tH cho bị hại và các nguyên đơn dân sự. Bị cáo được bà Đỗ Thị Mai H (vợ bị hại Nguyễn Quang T) xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo được gia đình, chính quyền địa pH nơi bị cáo cư trú xin bảo lãnh cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa pH nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Với các phân tích nêu trên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian, mà áp dụng hình phạt tù, cho hưởng án treo giao bị cáo về cho gia đình, chính quyền địa pH quản lý, giám sát giáo dục cũng có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau.

[5] Về hình phạt bổ sung: Với hành vi điều khiển xe ô tô của bị cáo dẫn đến H quả vụ tai nạn giao thông. Lẽ ra cần phải áp dụng cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo một thời gian nhất định là phù hợp. Tuy nhiên xét về nghề nghiệp của bị cáo chính là lái xe, do vậy để tạo điều kiện cho bị cáo có việc làm đảm bảo đời sống an sinh, nên không áp dụng cấm hành nghề với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, gia đình bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, các nguyên đơn dân sự đã tự thỏa thuận với nhau về việc bồi tH cụ thể như sau.

Gia đình bị cáo đã thỏa thuận với đại diện của bị hại Nguyễn Quang T bà Đỗ Thị Mai H (vợ của bị hại Nguyễn Quang T) tiền chi phí, tổn thất về tinh thần

và tiền mai táng với số tiền là 240.000.000 đồng. Bồi tH thiệt hại cho các nguyên đơn dân sự gồm bà Nguyễn Thị H số tiền là 81.900.000 đồng, ông Đặng Văn Q số tiền là 13.820.000 đồng, bà Đặng Thị H số tiền 1.300.000 đồng, Điện lực khu vực Mộc Châu – Vân Hồ số tiền là 1.956.400 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại, các nguyên đơn dân sự không yêu cầu bị cáo phải bồi tH thêm. Xét việc thỏa thuận bồi tH và không yêu cầu bồi tH thêm giữa đại diện hợp pháp của bị hại và các nguyên đơn dân sự là không trái pháp luật cần ghi nhận.

Đối với anh Nguyễn Thành N không yêu cầu bị cáo phải bồi tH chiếc cột điện bị gãy do xe ô tô đâm vào, xét là tự nguyện nên không đề cập việc giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án. Căn cứ khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS 26G1-339.19 là tài sản hợp pháp của bà Đặng Thị H, quá trình giải quyết vụ án cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu trao trả chiếc xe mô tô BKS 26G1-339.19 cho bà Đặng Thị H quản lý sử dụng là đúng pháp luật.

Đối với 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu THACO, loại xe tải có mui, màu sơn xanh, số khung 425AFCO45739, số máy OE12F7EO1289, xe đã qu sử dụng và biến dạng hoàn toàn, không rõ hình thù, xe có BKS 29C- 477.01, cùng các giấy tờ liên quan đến chiếc xe gồm 01 đăng ký xe ô tô mang tên Nguyễn Bá T, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường pH tiện giao thông cơ giới đường bộ số EA 1110801, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe cơ giới, 01 biên lai thu tiền sử dụng phí đường bộ, là tài sản hợp pháp của bị cáo, cần tuyên trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng.

Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số/No 010057011559 do Sở Giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 06/9/2019 mang tên Nguyễn Bá T hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án, do bị cáo không bị áp dụng cấm hành nghề nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (một) chiếc phong bì còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: 01 phong bì niêm phong đối tượng giám định đã bóc mở + 01 USB giám định, là tài liệu liên quan đến vụ án, được lưu tại hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a, d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng. Thời gian thử thách, tính từ ngày tuyên án 20/07/2023. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng với bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Văn Điển, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp cùng với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa pH trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; Điều 589; khoản 1, 2 Điều 590, điểm b khoản 1, 2 Điều 591 Bộ luật dân sự.

Về bồi tH dân sự. Ghi nhận việc gia đình bị cáo Nguyễn Bá T tự nguyện thỏa thuận bồi tH cho người đại diện bị hại Nguyễn Quang T bà Đỗ Thị Mai H (vợ bị hại Nguyễn Quang T) tiền chi phí, tổn thất về tinh thần và tiền mai táng với số tiền là 240.000.000 đồng (Hai trăm, bốn mươi triệu đồng).

Ghi nhận việc gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi tH thiệt hại cho các nguyên đơn dân sự gồm bà Nguyễn Thị H số tiền là 81.900.000đ (Tám mươi mốt triệu, chín trăm, chín mươi triệu đồng), ông Đặng Văn Q số tiền là 13.820.000 đ(Mười ba triệu, tám trăm hai mươi nghìn đồng), bà Đặng Thị H số tiền 1.300.000 đ (Một triệu, ba trăm nghìn đồng), Điện lực khu vực Mộc Châu – Vân Hồ số tiền là 1.956.400đ (Một triệu, chín trăm năm mươi sáu nghìn, bốn trăm đồng). Ghi nhận việc người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Quang T và các nguyên đơn dân sự không yêu cầu bị cáo phải bồi tH thêm khoản tiền nào khác.

Ghi nhận việc anh Nguyễn Thành N không yêu cầu bị cáo phải bồi tH chiếc cột điện bị gãy do xe ô tô của bị cáo đâm vào.

3. Căn cứ khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Về vật chứng của vụ án.

Ghi nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trao trả cho bà Đặng Thị H 01 chiếc xe mô tô BKS 26G1-339.19 quản lý sử dụng là đúng pháp luật.

Tuyên trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu THACO, loại xe tải có mui, màu sơn xanh, số khung 425AFCO45739, số máy OE12F7EO1289, xe đã qu sử dụng và biến dạng hoàn toàn, không rõ hình thù, xe có BKS 29C- 477.01, cùng các giấy tờ liên quan đến chiếc xe gồm 01 đăng ký xe ô tô mang tên

Nguyễn Bá T, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường pH tiện giao thông cơ giới đường bộ số EA 1110801, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe cơ giới, 01 biên lai thu tiền sử dụng phí đường bộ. Tuyên trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số/No 010057011559 do Sở Giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 06/9/2019 mang tên Nguyễn Bá T.

- Lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 (một) chiếc phong bì còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: 01 phong bì niêm phong đơi tượng giám định đã bóc mở + 01 USB giám định.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, nguyên đơn dân sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nguyên đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- UBND thị trấn Văn Điển, huyện Thanh trì, thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Các nguyên đơn dân sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ như Khánh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi…....giờ.....phút, ngày 20 tháng 7 năm 2023.

Tại: Phòng nghị án, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đình Bản và bà Nguyễn Thị Hiền.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 174/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo: Nguyễn Bá T: Sinh năm 1971, tại huyện CH Mỹ, thành phố Hà Nội;

Nơi cư trú: Số 4, ngách 160/5 Phan Trọng Tuệ, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh trì, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ, đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung hay không: Không.

Tính hợp pháp của các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp: Hợp pháp.

Bị cáo có thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt không: Không.

Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hợp pháp.

Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không.

Có căn cứ kết tội bị cáo và áp dụng pháp luật như sau:

1. Về tội danh:

Bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2. Về điều luật áp dụng:

1. Căn cứ điểm a, d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn tám) tháng.

Thời hạn tù và thời gian thử thách, tính từ ngày tuyên án 20/07/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng với bị cáo.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Văn Điển, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp cùng với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa pH trong việc giám

sát, giáo dục người đó. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; Điều 589; khoản 1, 2 Điều 590, điểm b khoản 1, 2 Điều 591 Bộ luật dân sự.

Về bồi tH dân sự.

Ghi nhận việc gia đình bị cáo Nguyễn Bá T tự nguyện thỏa thuận bồi tH cho người đại diện bị hại Nguyễn Quang T bà Đỗ Thị Mai H (vợ bị hại Nguyễn Quang T) tiền chi phí, tổn thất về tinh thần và tiền mai táng với số tiền là 240.000.000 đồng (Hai trăm, bốn mươi triệu đồng).

Ghi nhận việc gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi tH thiệt hại cho các nguyên đơn dân sự gồm bà Nguyễn Thị H số tiền là 81.900.000đ (Tám mươi mốt triệu, chín trăm, chín mươi triệu đồng), ông Đặng Văn Q số tiền là 13.820.000 đ(Mười ba triệu, tám trăm hai mươi nghìn đồng), bà Đặng Thị H số tiền 1.300.000 đ (Một triệu, ba trăm nghìn đồng), Điện lực khu vực Mộc Châu – Vân Hồ số tiền là 1.956.400đ (Một triệu, chín trăm năm mươi sáu nghìn, bốn trăm đồng). Ghi nhận việc người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Quang T và các nguyên đơn dân sự không yêu cầu bị cáo phải bồi tH thêm khoản tiền nào khác.

Ghi nhận việc anh Nguyễn Thành N không yêu cầu bị cáo phải bồi tH chiếc cột điện bị gãy do xe ô tô của bị cáo đâm vào.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

3. Căn cứ khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Về vật chứng của vụ án.

Ghi nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trao trả cho bà Đặng Thị H 01 chiếc xe mô tô BKS 26G1-339.19 quản lý sử dụng là đúng pháp luật.

Tuyên trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu THACO, loại xe tải có mui, màu sơn xanh, số khung 425AFCO45739, số máy OE12F7EO1289, xe đã qu sử dụng và biến dạng hoàn toàn, không rõ hình thù, xe có BKS 29C- 477.01, cùng các giấy tờ liên quan đến chiếc xe gồm 01 đăng ký xe ô tô mang tên Nguyễn Bá T, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường pH tiện giao thông cơ giới đường bộ số EA 1110801, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe cơ giới, 01 biên lai thu tiền sử dụng phí đường bộ.

Tuyên trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số/No 010057011559 do Sở Giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 06/9/2019 mang tên Nguyễn Bá T.

- Lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 (một) chiếc phong bì còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: 01 phong bì niêm phong đơi tượng giám định đã bóc mở + 01 USB giám định.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo, người bị hại, nguyên đơn dân sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Biên lập nghị án kết thúc vào hồi.....cùng ngày đã thông qua, nhất trí ký tên.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**